

Số: /QĐ-UBND

Đức Thọ, ngày tháng năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn huyện Đức Thọ năm 2023**

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóá XVIII, kỳ họp thứ 15 về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2023;

Thực hiện Quyết định số 2668/QĐ-UBND, ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2023 và Thông báo số 102/TB-SNV, ngày 16/10/2023 của Sở Nội vụ về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn huyện Đức Thọ năm 2023;

Xét đề nghị của Phòng Nội vụ.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn huyện Đức Thọ năm 2023 (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Nội vụ:

- Hướng dẫn, theo dõi, thanh tra, kiểm tra, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với các địa phương bố trí số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã vượt quá số lượng được giao tại Điều 1 Quyết định này.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch: căn cứ Quyết định của UBND huyện về

giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn năm 2023 và các quy định hiện hành, tổng hợp, bố trí dự toán chi thường xuyên cho các địa phương theo quy định.

3. UBND cấp xã: căn cứ Quyết định của UBND huyện về giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn huyện năm 2023 và các quy định hiện hành để điều hành, quản lý, sử dụng có hiệu quả quản lý nhà nước và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách không vượt quá số lượng huyện giao, sử dụng phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thể bố trí thấp hơn mức được giao tại Điều 1, Quyết định này.

Trường hợp số cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính (hiện vượt quá số lượng giao năm 2023) giao cho địa phương tiếp tục quản lý, sử dụng; yêu cầu cấp xã xây dựng kế hoạch và có giải pháp để tinh giản từ nay đến năm 2025 đảm bảo số lượng cán bộ, công chức cấp xã đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng HĐND-UBND; Trưởng các Phòng: Nội vụ, Tài chính – Kế hoạch; Chủ tịch UBND các xã, Thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Trung tâm VH-TT (đăng trang TTĐT huyện);
- Lưu: VT, NV

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Hoài Đức**

**Phụ lục**  
**GIAO SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ NĂM 2023**  
(kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày   /10/2023 của UBND huyện)

TT	Tên đơn vị	Loại đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng được giao năm 2023		Số lượng cán bộ, công chức cấp xã hiện có	Ghi chú (Dân số tăng)
			Cán bộ, công chức cấp xã	Người hoạt động không chuyên trách cấp xã (tối đa)		
1	Thị trấn Đức Thọ	II	21	13	26	183,56%
2	Xã Đức Lạng	II	20	12	21	
3	Xã Đức Đồng	II	20	12	20	
4	Xã Tân Dân	I	22	14	26	
5	Xã Hòa Lạc	II	20	12	23	
6	Xã Tùng Ảnh	II	20	12	20	
7	Xã Trường Sơn	II	20	12	20	
8	Xã Liên Minh	III	18	10	19	
9	Xã Tùng Châu	III	18	10	19	
10	Xã Bùi La Nhân	II	20	12	30	
11	Xã Lâm Trung Thủy	I	23	15	25	167,89%
12	Xã An Dũng	I	22	14	24	
13	Xã Thanh Bình Thịnh	I	24	16	30	210,31%
14	Xã Yên Hồ	III	18	10	19	
15	Xã Quang Vĩnh	III	18	10	27	
16	Xã Tân Hương	III	18	10	18	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>322</b>	<b>194</b>	<b>367</b>	